



BẢN TIN

Kiến thức khoa học & công nghệ phục vụ nông thôn mới



SỐ 12/2020

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH ĐỒNG NAI

1597, Phạm Văn Thuận, Phường Thống Nhất, TP. Biên Hòa; Email: docisti@dost-dongnai.gov.vn; Website: www.dost-dongnai.gov.vn



MÔ HÌNH THÂM CÀNH
GHEP CHUYỂN ĐỔI GIỐNG XOÀI CHẤT LƯỢNG CAO
THEO TIÊU CHUẨN VIỆT GAP
Địa điểm: +3.3.33 M.05
Điện thoại: 1.0.0.0



HỢP TÁC XÃ DVNN TRƯỜNG PHÁT
0819.319.777 - 0377.960.468 - 0251.3521.605

Trong số này

- 2 Phân hạng đánh giá các sản phẩm tham gia chương trình OCOP đợt 1 năm 2020
- 3 Triển khai thực hiện sản xuất nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020-2030
- 7 Kỹ thuật ghép chuyển đổi giống nhanh cho vườn xoài Bưởi ở Vĩnh Cửu
- 11 Huyện Cẩm Mỹ: Giảm nghèo bền vững
- 15 Thanh niên tham gia xây dựng hạ tầng, cảnh quan và bảo vệ môi trường nông thôn

Kinh Biểu



CHỦ TRƯỞNG, CHÍNH SÁCH MỚI

PHÂN HẠNG ĐÁNH GIÁ CÁC SẢN PHẨM THAM GIA CHƯƠNG TRÌNH OCOP ĐỢT 1 NĂM 2020

UBND tỉnh vừa có Quyết định số 4391/QĐ-UBND ngày 18/11/2020 về việc phê duyệt kết quả đánh giá, chấm điểm, phân hạng và cấp giấy chứng nhận sản phẩm tham gia Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) tỉnh Đồng Nai đợt 1 năm 2020.

Theo kết quả được phê duyệt, toàn tỉnh có 1 sản phẩm được đánh giá có tiềm năng đạt 5 sao đề nghị đánh giá cấp quốc gia là bột cacao 3in1 của Công ty TNHH Cacao Trọng Đức (H.Định Quán), 16 sản phẩm được đánh giá 4 sao là: Socola đắng Công ty TNHH Cacao Trọng Đức (H.Định Quán); bột ngũ cốc dinh dưỡng, bột sen dinh dưỡng, trà lá sen của HTX Dịch vụ nông nghiệp Trường Phát



Bột cacao 3in1 của Công ty TNHH Cacao Trọng Đức (H.Định Quán) sản phẩm được đề nghị đánh giá phân hạng cấp quốc gia

(H. Nhơn Trạch); mô tô gỗ, tàu lửa gỗ của Hộ kinh doanh cơ sở Thành Nhân (H.Trảng Bom); các sản phẩm bánh sữa sầu riêng, bánh sữa nguyên chất, kẹo sữa, bánh sữa ca cao, bánh sữa đậu xanh của Công ty CP Chăn nuôi và chế biến

sữa Đồng Nai (H.Long Thành); sầu riêng của HTX Thương mại dịch vụ nông nghiệp Xuân Định (H.Xuân Lộc) và 12 sản phẩm được đánh giá 3 sao là sản phẩm bánh đa cua khô, hủ tiếu khô, bánh đa cua dốt, bánh phở tươi và hủ tiếu dốt của Phở Hoàng Hằng (H.Thống Nhất); chuối sấy dẻo, chuối chiên giòn của Cơ sở Cường Hoa (H. Thống Nhất); chôm chôm của HTX Thương mại dịch vụ Bảo Hòa (H.Xuân Lộc); sầu riêng của HTX Thương mại dịch vụ nông nghiệp Xuân Định (H.Xuân Lộc) và các sản phẩm chao, nước tương, tương hột của Tỉnh xá Ngọc Quang (H.Long Thành).

Diệu Linh

Ban hành kế hoạch phát triển thủy lợi nội đồng

Ngày 13/11/2020, Bộ NN&PTNT đã có Quyết định ban hành kế hoạch phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng giai đoạn 2021-2025.



Công trình thủy lợi trên cánh đồng ở Sông Ray (huyện Cẩm Mỹ)

Kế hoạch nhằm góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác công trình thủy lợi phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững gắn với xây dựng nông thôn mới; phát huy nội lực, nâng cao vai trò chủ thể người dân trong đầu tư, quản lý, khai thác công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng. Theo kế hoạch đề ra, mục tiêu đến hết năm 2021, cấp nước chủ động cho diện tích đất trồng lúa 2 vụ với mức đảm bảo tưới nước 85%, trong đó đến năm 2025 có trên 20% diện tích gieo trồng lúa áp dụng phương pháp canh tác tiên tiến. Đến năm 2025, diện tích cây trồng cận cận tưới theo quy hoạch đạt 45%, trong đó tưới nước tiên tiến, tiết kiệm đạt

(Xem tiếp trang 5)



CHỦ TRƯỞNG, CHÍNH SÁCH MỚI

Triển khai thực hiện sản xuất nông nghiệp hữu cơ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2020-2030

Ngày 6/11/2020, UBND tỉnh đã có Quyết định số 4162/QĐ-UBND về việc phê duyệt kế hoạch triển khai thực hiện sản xuất nông nghiệp hữu cơ (NNHC) trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2020-2030.

Kế hoạch triển khai thực hiện sản xuất NNHC trên địa bàn tỉnh Đồng Nai giai đoạn 2020-2030 nhằm nâng cao nhận thức cho các tổ chức, cá nhân về sản xuất NNHC và theo hướng hữu cơ; phát triển NNHC có hiệu quả và khả năng cạnh tranh cao gắn với kinh tế tuần hoàn trong sản xuất, phát huy tiềm năng về thế mạnh NNHC; phấn đấu đưa Đồng Nai thành tỉnh có trình độ sản xuất NNHC ngang bằng các tỉnh tiên tiến trong khu vực.

Kế hoạch của UBND tỉnh tập

trung vào một số nội dung chính như: Phát triển các vùng sản xuất hữu cơ đối với một số sản phẩm hữu cơ chủ lực của tỉnh và thế mạnh của địa phương; Phát triển đa dạng các hình thức tổ chức sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm hữu cơ; Nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ trong NNHC; Đào tạo tập huấn nguồn nhân lực; Phát triển các vật tư đầu vào phục vụ phát triển NNHC.

UBND tỉnh cũng giao nhiệm vụ cho các ngành, địa phương trong việc triển khai thực hiện kế hoạch. Theo đó, Sở NN&PTNT chủ trì phối hợp với các sở ngành, UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện các nội dung kế hoạch, xây dựng Đề án phát triển NNHC nhằm đáp ứng yêu cầu thực tiễn của

tỉnh và phù hợp tiêu chuẩn ngành nông nghiệp; Sở KH&CN chủ trì phối hợp với Sở NN&PTNT và Sở Y tế phê duyệt các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ phục vụ phát triển NNHC trong các chương trình khoa học công nghệ, xây dựng Chương trình khoa học và công nghệ phục vụ phát triển NNHC giai đoạn 2020-2030, trong đó tập trung triển khai Chương trình khoa học và công nghệ hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa của tỉnh đối với nông nghiệp đạt chuẩn hữu cơ, thúc đẩy hợp tác quốc tế trong nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ phục vụ sản xuất vật tư đầu vào cho sản xuất NNHC.

Thảo Quế



Anh Vũ Mạnh Hà, Phó giám đốc Trung tâm Nghiên cứu và phát triển nông nghiệp bền vững hướng dẫn nông dân xã Bàu Hàm (H.Trảng Bom) chăm sóc bưởi sạch.



PHỔ BIẾN KIẾN THỨC

Khẩn trương triển khai các biện pháp kiểm soát, phòng, chống bệnh viêm da nổi cục trên trâu, bò

Theo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (NN&PTNT), bệnh viêm da nổi cục trên trâu, bò hiện đã xuất hiện tại một số tỉnh, nguy cơ lây nhiễm dịch bệnh là rất cao. Để chủ động phòng, chống dịch bệnh, các địa phương trong cả nước cần khẩn trương triển khai các biện pháp kiểm soát, phòng, chống bệnh.

Đặc điểm nhận dạng và cách phòng, chống

Bệnh viêm da nổi cục trên trâu, bò là bệnh truyền nhiễm do vi rút thuộc họ Poxviridae. Vi rút này không gây bệnh trên người. Bệnh lây truyền chủ yếu qua côn trùng đốt như: Muỗi, ruồi, ve; tỷ lệ trâu, bò mắc bệnh 10 - 20%; tỷ lệ chết 1 - 5%. Triệu chứng chính: Sốt cao, bỏ ăn, giảm tiết sữa, da và niêm mạc nổi những nốt sần có đường kính khoảng 2 - 5cm, đặc biệt ở vùng da cổ, đầu, bầu vú, cơ quan sinh dục và vùng đáy chậu.

Trâu, bò mắc bệnh thường có những dấu hiệu như : sốt cao, có thể trên 41°C, bỏ ăn, suy nhược và gầy yếu, giảm khả năng tiết sữa rõ rệt ở gia súc đang cho con bú; viêm mũi, viêm kết mạc và tiết nhiều nước bọt; sưng hạch bạch huyết bề mặt (hạch trước vai, hạch sau đùi). Hình thành các nốt sần có đường kính từ 2 - 5 cm, đặc biệt là ở da đầu, cổ, chân, bầu vú, cơ quan sinh dục và đáy chậu trong vòng 48 giờ sau khi bắt đầu phản ứng sốt. Các nốt sần này có hình tròn, chắc và nhô cao trên da, mô dưới da và đôi khi cả các cơ bên dưới. Các nốt sần lớn có thể bị hoại tử và cuối cùng là xơ hóa và tồn tại trong vài tháng; để lại các vết sẹo có thể tồn tại vĩnh viễn. Các mụn nước, vết hoại tử và vết loét có thể xuất hiện ở màng nhầy của miệng và



Ngành thú y kiểm tra, lấy mẫu xét nghiệm một ổ dịch nổi u, cục trên da trâu, bò

đường tiêu hóa cũng như trong khí quản và phổi. Chân và các bộ phận vùng bụng khác của cơ thể, như bao da, ức, bìa và âm hộ, có thể bị tiết dịch, khiến con vật không muốn di chuyển.

Bò đực có thể bị vô sinh vĩnh viễn hoặc tạm thời, bò mang thai có thể sảy thai và động dục trong vài tháng. Một số động vật bị bệnh không biểu hiện triệu chứng nhưng mang virus trong máu và có thể truyền bệnh cho động vật khỏe thông qua côn trùng hút máu.

Một số biện pháp phòng, chống bệnh chính bao gồm: Chủ động theo dõi, giám sát để kịp thời phát

hiện sớm các trường hợp trâu, bò mắc bệnh, tiêu hủy trâu, bò mắc bệnh, tiêm phòng cho trâu, bò, vệ sinh, tiêu độc khử trùng và tiêu diệt vật chủ trung gian truyền bệnh (ruồi, muỗi, côn trùng hút máu,...) tại khu vực chuồng nuôi, sử dụng vắc xin phòng bệnh (tiêm trên thú khỏe mạnh, không nhiễm bệnh).

Hiện nay, thế giới đã có vắc xin phòng bệnh. Bộ NN&PTNT đã giao Cục Thú y khẩn trương hướng dẫn, hỗ trợ các doanh nghiệp nhập khẩu vắc xin phòng bệnh viêm da nổi cục; kiểm tra, đánh giá chất lượng và hướng dẫn sử dụng vắc xin... Các địa phương



PHỔ BIẾN KIẾN THỨC



Trâu, bò khi mắc bệnh thường nổi u, cục trên da

chưa xuất hiện bệnh khẩn trương tổ chức thống kê toàn bộ hộ chăn nuôi gia súc; hướng dẫn chăn nuôi chủ động; tổng vệ sinh, phun thuốc sát trùng hoặc sử dụng vôi bột để sát trùng khu vực nuôi; chỉ nhập, tiếp nhận gia súc rõ nguồn gốc, đã qua kiểm dịch theo quy định...

Đồng Nai triển khai các biện pháp phòng, chống bệnh

Thực hiện công điện khẩn của Bộ NN&PTNT về việc tập trung nguồn lực và khẩn trương triển khai các các biện pháp kiểm soát, phòng, chống bệnh viêm da nổi cục trên trâu, bò. Ngày 26/11/2020, UBND tỉnh Đồng Nai ban hành Văn bản số 14405/UBND-KTN về việc khẩn trương triển khai các biện pháp kiểm soát, phòng, chống bệnh viêm da nổi cục trên trâu, bò.

Chủ tịch UBND tỉnh giao Sở NN&PTNT hướng dẫn các địa phương thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo yêu cầu của Bộ NN&PTNT; các quy định của Luật Thú y và các văn bản hướng dẫn. Thường xuyên

theo dõi, nắm bắt chỉ đạo của cơ quan cấp trên để kịp thời tham mưu điều chỉnh, bổ sung các biện pháp kỹ thuật trong phòng, chống bệnh; Xây dựng kế hoạch phòng, chống bệnh, đồng thời hướng dẫn người chăn nuôi và chủ động giám sát. Trường hợp phát hiện gia súc nghi mắc bệnh viêm da nổi cục, chủ động lấy mẫu gửi đến các phòng thử nghiệm của Cục Thú y để xét nghiệm.

Bên cạnh đó, Chủ tịch UBND tỉnh cũng yêu cầu Chủ tịch UBND các huyện, TP.Long Khánh và TP.Biên Hòa chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tổ chức thống kê toàn bộ các hộ chăn nuôi gia súc (trâu, bò, dê, cừu) trên địa bàn; Hướng dẫn người chăn nuôi và chủ động giám sát gia súc, kịp thời phát hiện các trường hợp gia súc có biểu hiện bị bệnh, nghi bị bệnh, báo cáo chính quyền, cơ quan thú y và triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh. Thường xuyên tổng vệ sinh, phun thuốc sát trùng hoặc sử dụng vôi bột để sát trùng khu vực nuôi; Tăng cường hoạt động của các đội kiểm tra liên ngành để kiểm soát chặt chẽ việc vận chuyển, buôn bán gia súc và sản phẩm gia súc trên địa bàn, đồng thời xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm; Tổ chức truyền truyền về dịch bệnh, khuyến cáo người dân về tác hại, sự nguy hiểm của bệnh và các biện pháp phòng chống.

Tổ chức tiêu hủy toàn bộ gia súc có kết quả xét nghiệm dương tính với bệnh viêm da nổi cục hoặc gia súc trong cùng địa bàn cấp xã (đã có kết quả xét nghiệm dương tính) có biểu hiện lâm sàng của bệnh viêm da nổi cục. Hỗ trợ cho chủ vật nuôi có gia súc buộc phải tiêu hủy theo quy định...

Lê Văn

Ban hành kế hoạch phát triển thủy lợi nội đồng

(tiếp theo trang 2)

35%; bảo đảm hệ thống cấp thoát nước chủ động, đáp ứng quy trình kỹ thuật nuôi trồng thủy sản tiên tiến, hiện đại đối với vùng nuôi trồng thủy sản thâm canh tập trung; Thành lập, củng cố các tổ chức thủy lợi theo quy định của Luật Thủy lợi, đến năm 2025, có 70% tổ chức thủy lợi cơ sở hoạt động hiệu quả.

Kế hoạch tập trung vào các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu như: Tổ chức thực hiện có hiệu quả hệ thống thể chế, chính sách về thủy lợi; hoàn thiện cơ sở hạ tầng thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng; củng cố, phát triển tổ chức thủy lợi cơ sở; nghiên cứu, áp dụng tiến bộ khoa học công nghệ trong đầu tư xây dựng công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng; xây dựng một số mô hình tổ chức thủy lợi, cơ sở thí điểm về: phương thức quản lý, khai thác và hoạt động thủy lợi phục vụ sản xuất nông nghiệp. Kế hoạch được triển khai thực hiện trong phạm vi toàn quốc, từ năm 2021 đến năm 2025.

Thảo Quế



Tập trung hoàn thiện cơ sở hạ tầng thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng



Đẩy mạnh quản lý dịch hại tổng hợp (IPM) trên các cây trồng chủ lực, phục vụ xuất khẩu

Chương trình quản lý dịch hại tổng hợp (IPM) được hưởng ứng rộng rãi ở nhiều quốc gia trên thế giới. Từ năm 1992, Tổ chức Lương thực và Nông nghiệp Liên Hiệp Quốc (FAO) đã đưa IPM vào Việt Nam, nhằm hỗ trợ đào tạo giảng viên IPM (TOT), huấn luyện nông dân thông qua các lớp học hiện trường đồng ruộng (FFS). Chương trình IPM đã được áp dụng trên lúa, bông, rau màu và cây ăn quả... Bên cạnh đó, các biện pháp áp dụng trong IPM còn là cơ sở để phát triển các tiến bộ kỹ thuật như 3 giảm 3 tăng, 1 phải 5 giảm, kỹ thuật thâm canh lúa cải tiến (SRI), gieo sạ né rầy, công nghệ sinh thái; là cơ sở định hướng sử dụng chế phẩm sinh học trong quản lý sinh vật gây hại và canh tác theo hướng hữu cơ. IPM là Chương trình góp phần nâng cao nhận thức của cán

bộ và nông dân, xóa đói giảm nghèo, góp phần xây dựng nền sản xuất nông nghiệp bền vững.

Do đó, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ban hành Chỉ thị số 8141/CT-BNN-BVTV ngày 24/11/2020 về việc tiếp tục triển khai Chương trình quản lý dịch hại tổng hợp (IPM) trên các cây trồng chủ lực, có giá trị kinh tế cao và có tiềm năng xuất khẩu trong cả nước.

Chỉ thị đề nghị UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai IPM trên các cây trồng chủ lực, có giá trị kinh tế và có tiềm năng xuất khẩu ở địa phương, đặc biệt là các xã nông thôn mới, các xã có mô hình sản xuất cánh đồng lớn, mô hình liên kết, trình

UBND tỉnh phê duyệt; Bố trí và hướng dẫn sử dụng ngân sách địa phương, lồng ghép IPM vào các chương trình, dự án triển khai trên địa bàn (Chương trình nông thôn mới, các chương trình dự án khuyến nông...), huy động nguồn vốn xã hội hóa, hợp tác công tư (PPP) để tạo nguồn lực thúc đẩy phát triển IPM trên diện rộng.

Theo đó, chương trình IPM hoạt động theo 4 nguyên tắc:

Trồng cây khỏe: Chọn giống tốt, bón phân cân đối và chăm sóc hợp lý nhằm tạo tiền đề cho cây trồng sinh trưởng khỏe, có khả năng cho năng suất cao và đền bù lại những mất mát (lá, thân) do sâu hại hay tác nhân khác gây ra.

Bảo vệ thiên địch: Thiên địch là côn trùng có ích, sử dụng nguồn thức ăn chính là sâu hại do đó có tác dụng kìm hãm mật độ sâu hại



Mô hình trồng rau trong nhà màng trên địa bàn tỉnh.



một cách đáng kể. Thiên địch đã có sẵn trong tự nhiên và được bảo vệ bằng cách không phun thuốc BVTV lên đồng ruộng.

Thăm đồng thường xuyên: Quan sát sự sinh trưởng của cây trồng để có biện pháp tác động thích hợp (nước, phân...) giúp cây trồng phát triển tốt. Điều tra mật độ sâu hại và thiên địch để đánh giá mức độ cân bằng của chúng nhằm giúp đề ra quyết định xử lý thích hợp.

Nông dân trở thành chuyên gia: Chuyên gia nghĩa là tinh thông trong lĩnh vực nào đó. Huấn luyện nông dân trở thành chuyên gia tức là nông dân đã am tường về canh tác lúa và quản lý tổng hợp dịch hại. Họ có khả năng ứng dụng thành công IPM trên ruộng nhà và hướng dẫn cho nhiều nông dân khác cùng làm theo IPM. Nguyên tắc này mang tính xã hội và tính cộng đồng.

Hiện nay, Việt Nam đang trở thành quốc gia xuất khẩu lớn về nông sản, có vai trò góp phần bảo đảm cho an ninh lương thực - thực phẩm của thế giới. Trong bối cảnh nước ta đã tham gia và thực hiện các hiệp định thương mại tự do như EVFTA, AFTA cũng như nhiều hiệp định thương mại khác thì việc thực hiện các biện pháp sản xuất tạo điều kiện thuận lợi cho xuất khẩu nông sản, nhưng cũng đòi hỏi ngày càng cao về an toàn thực phẩm tại các thị trường khó tính trên thế giới là điều hoàn toàn cần thiết.

Tại Đồng Nai, là địa phương có thể mạnh về phát triển nông nghiệp với nhiều loại nông sản có giá trị kinh tế cao, chương trình IPM cũng đã được tỉnh đẩy mạnh áp dụng trên nhiều loại cây trồng nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất.

Xuân An

Kỹ thuật ghép chuyển đổi giống nhanh cho vườn xoài Bưởi ở Vĩnh Cửu

Thực hiện dự án “Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật thâm canh ghép chuyển đổi nhanh sang giống xoài chất lượng cao theo tiêu chuẩn VietGAP cho xoài ở huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai”, nhóm nghiên cứu đã ban hành Quy trình kỹ thuật ghép chuyển đổi giống nhanh cho vườn xoài Bưởi ở Vĩnh Cửu để nông dân có thể dễ dàng áp dụng.

Quy trình này được áp dụng đối với khu vực sinh thái huyện Vĩnh Cửu và nơi có điều kiện tương tự. Vườn xoài làm gốc ghép là vườn xoài Bưởi. Giống xoài được ghép là giống có chất lượng tốt, giá trị thương mại cao như: xoài Cát Hòa Lộc, xoài Đài Loan xanh hoặc xoài Úc...

Thời vụ ghép kéo dài từ tháng 5-12, tốt nhất là từ tháng 5 đến tháng 7

1. Phương pháp ghép: có 2 phương pháp ghép

* **Ghép trực tiếp vào thân:** Vườn xoài làm gốc ghép và cây lấy chồi/mắt ghép phải không sâu bệnh, cây sinh trưởng tốt. Ngưng bón phân khoảng 15-30 ngày trước khi ghép.

- **Chuẩn bị chồi/mắt ghép:** Chọn cây lấy chồi/mắt ghép sinh trưởng khỏe, không nhiễm sâu bệnh. Lấy chồi có lá đã già thành thực, cành bánh tẻ từ 2-6 tháng tuổi, kích thước đường kính cành là 0,8-1,2cm. Cắt thành từng đoạn cành dài 30-50 cm, cắt bỏ lá. Chồi/mắt ghép sau khi cắt phải được bảo quản tốt bằng cách bó thành từng bó và bao bọc trong giấy ẩm, cho vào bịch nylon, tránh gió. Mắt ghép được lấy từ các mắt mầm ngủ có lá to, chưa bật chồi.

- **Tiến hành ghép:** Vị trí ghép trên thân, cách mặt đất khoảng 1-1,5 m. Mỗi cây ghép khoảng 3-4 đoạn chồi/mắt ghép. Có thể áp dụng 2 kiểu ghép là chữ H (ghép mắt) và chữ U ngược (đoạn chồi).

25 ngày sau khi ghép, mắt ghép sẽ bật chồi tự đâm thủng màng nylon của dây ghép chui ra ngoài và phát triển chồi lá, khoanh vỏ khi mắt ghép bật chồi cách mắt ghép khoảng 10-15 cm. Khi chồi được 3-4 lá thì cưa bỏ cành gốc ghép tại vị trí đã khoanh vỏ.

* **Ghép nêm trên chồi tái sinh:**

- **Chuẩn bị cây gốc ghép và cây lấy chồi/mắt ghép:** Đối với cây gốc ghép già (hơn 10 năm tuổi): cưa cây gốc ghép vào khoảng tháng 3-4 dương lịch để tạo chồi gốc ghép. Cây được cưa đốn ở vị trí cách mặt đất từ 1-1,5 m. Đối với cây có bộ khung tán thấp: cây được cắt tỉa thưa bớt cành khung trên tán, đốn ở vị trí cành cấp 2, cấp 3. Sau khi cưa, gốc ghép sẽ hình thành nhiều chồi, tỉa chồi và để lại 3-4 chồi, sau khoảng 3-4 tháng thì tiến hành ghép.

Cây xoài làm gốc ghép sau cưa hạ tán tạo chồi cần phải quét vôi lên mặt cắt, phun thuốc phòng trừ bệnh thán thư, sâu đục chồi, phun phân bón lá NPK và bón phân DAP (1,5kg/cây) để dưỡng chồi. Ngưng bón phân khoảng 15-30 ngày trước khi ghép. Cây lấy chồi ghép phải là giống có chất lượng tốt và giá trị thương mại cao. Ngưng bón phân khoảng 15 đến 30 ngày trước khi lấy chồi/mắt.



NGHIÊN CỨU, ỨNG DỤNG

- **Chuẩn bị chồi ghép:** Thực hiện như phương pháp ghép trực tiếp vào thân.

- **Tiến hành ghép:** Áp dụng phương pháp ghép nêm đoạn cành. Cắt ngang chồi gốc ghép cách thân chính khoảng 10cm, chẻ dọc chồi gốc ghép theo chiều từ trên xuống dưới dài 2-3cm. Đoạn cành 3 mắt mầm ngủ được vát nhọn đầu dưới. Đưa cành ghép vào phần đã chẻ của gốc ghép sao cho phần vỏ của gốc ghép phải được tiếp xúc với phần vỏ của cành ghép thật khít. Dùng dây nilon chuyên dụng quấn thật chặt, kín phần ghép giữa gốc ghép và đoạn cành ghép

* **Chăm sóc sau khi ghép:** Sau 3-5 ngày ghép đối với phương pháp ghép trực tiếp vào thân và sau khi mắt ghép bật chồi đối với phương pháp ghép trên chồi tái sinh thì thực hiện các biện pháp chăm sóc như: tưới nước, bón phân đầy đủ (chu kỳ tưới 2 ngày/lần trong mùa khô, bón DAP cho mỗi cây 200-300g). Phòng trừ bệnh thân thư bằng các loại thuốc như: Antracol 70WP, Amistar 250SC, MAP Green 6AS; trị rầy mềm bằng Butyl 10WP, Actara 25WG, Applaud 25SC; trị sâu đục cành, sâu đục chồi bằng Karate 2.5EC, Sevin 85 WP, Cyperan 25EC.

Sau khi ghép tạo tán theo công thức 1 thân chính, 3 cành cấp một, 3 cành cấp hai, 3 cành cấp ba, sau đó để cây phát triển tự nhiên. Khi cành cấp 1 dài 40cm thì bấm ngọn để hình thành cành cấp hai, giữ lại 3 cành cấp hai. Thực hiện tương tự đối với cành cấp hai và cành cấp ba, sau đó để cây phát triển tự nhiên.

Thời gian sau khi ghép, vất bỏ toàn bộ các mầm dại khi các chồi này có chiều dài nhỏ hơn hoặc bằng 5cm. Công việc này được tiến hành thường xuyên.



Nhóm thực hiện Dự án hướng dẫn nông dân kỹ thuật ghép chuyển đổi giống xoài.

Khi đợt lộc thứ hai của mầm ghép thành thực, dùng dao sắc cắt và loại bỏ phần dây ghép quấn cành ghép với mắt ghép, không để dây ghép thắt vào trong cành.

2. Chăm sóc sau khi ghép thành công:

* **Bón phân:** Thời kỳ kiến thiết cơ bản: lượng phân của năm 1 gồm 150g Ure + 300g lân + 100g kali + 20g phân hữu cơ chia làm 5-6 lần bón và cung cấp dưới dạng dung dịch tưới quanh gốc. Lượng phân của năm thứ 2 tăng gấp đôi so với năm thứ nhất và cũng được chia làm 5-6 lần

Thời kỳ kinh doanh: từ khi cây bắt đầu cho quả, việc cung cấp phân bón nên tương ứng với các giai đoạn phát triển của cây. Lần 1 (sau thu hoạch): 60%N + 60%P₂O₅ + 40%K₂O. Lần 2 (trước khi ra hoa): 40% P₂O₅ + 30% K₂O. Lần 3 (3 tuần sau khi đậu quả): 20%N + 15% K₂O. Lần 4 (khoảng 8-10 tuần sau khi đậu quả): 20%N + 15% K₂O.

Tưới nước đảm cho cây sau mỗi lần bón phân. Các nguyên tố vi lượng như: Zn, Mg, Cu, Mo cần phải được cung cấp hàng năm cho

cây dưới dạng phun lá 4 lần/năm, trong đó, lần 1 sau khi thu hoạch, khi đợt chồi mới phát sinh và thuần thực, lá đã chuyển sang đậm; lần 2 khi cây đã ra đều, phát hoa dài 10cm; lần 3 và 4 phun vào thời điểm 1 và 2 tháng sau khi đậu quả. Nồng độ phun không vượt quá 0,5%.

* **Tủ gốc giữ ẩm:** nên che phủ xung quanh gốc bằng rơm, thân cây họ đậu để giữ ẩm. Khi cây vào thời kỳ kinh doanh nên giữ thảm cỏ để giữ ẩm cho đất nhưng phải cắt cỏ thấp hơn 20cm.

* **Tưới nước:** Nhu cầu tổng lượng nước trung bình cung cấp cho 1ha xoài/năm khoảng 11.000 m³, kể cả lượng mưa. Trong mùa nắng, giai đoạn kiến thiết cơ bản tưới 1-2 lần/tuần với 50-80 lít nước/cây/lần. Giai đoạn kinh doanh: sau khi thu hoạch cần tưới thường xuyên để duy trì ẩm độ đất khoảng 50-60% độ ẩm bão hòa. Trước khi ra hoa, cây xoài cần giai đoạn khô hạn 2 tháng trước khi phân hóa mầm hoa. Sau khi xử lý ra hoa và trong thời kỳ quả phát triển tưới liên tục; ngừng tưới 2 tuần trước khi thu hoạch.

L.Hương (giới thiệu)



Cá rô phi đỏ hay còn gọi phổ biến là cá điêu hồng, là một trong 3 nhóm chính thuộc họ Cichlidae. Cá được ưa chuộng do có màu sắc đỏ đẹp, thành bụng không có màu đen như cá rô phi thường; thịt dai, thơm ngon; nuôi hiệu quả kinh tế cao. Thị trường nuôi cá rô phi đỏ và tiêu thụ thịt cá vô cùng lớn nhưng hiện nay, công tác quản lý cá bố mẹ và cá giống chưa chặt chẽ dẫn đến chất lượng cá giống suy giảm. Điều này ảnh hưởng lớn đến hiệu quả của nghề nuôi cá chậm lớn, dễ bệnh, tỉ lệ sống thấp dẫn đến gia tăng hệ số thức ăn và phát sinh các chi phí khác như hóa chất xử lý môi trường, thuốc trị bệnh trong quá trình nuôi. Do đó, sản xuất con giống có chất lượng cao đang là một yêu cầu bức thiết của nghề nuôi.

Kết quả nghiên cứu công bố của đề tài cho thấy, trong thời gian 2 năm (2017 - 2019), đề tài đã hoàn thiện quy trình chọn giống cá rô phi đỏ ở thế hệ chọn giống G5 tại 116 gia đình nuôi cá trong môi trường nước ngọt và nước lợ mặn. Quy trình công nghệ chọn tạo giống cá rô phi sinh trưởng nhanh (trên 8% thế hệ), tỷ lệ sống đạt trên 80%. Đồng thời duy trì giống gốc và đàn cá chọn giống hơn 900 con, kích cỡ trên 500g/con.

Đề tài đã sản xuất và cung cấp hơn 100 ngàn con cá hậu bị tăng trưởng nhanh, màu sắc đẹp và có khả năng chịu mặn đến cơ sở sản xuất giống uy tín nhằm cung cấp cá giống thương phẩm chất lượng cao cho người nuôi. Sản xuất, nuôi đánh giá chất lượng 2 triệu con giống rô phi đỏ đạt tiêu chuẩn Việt Nam (TCVN 9856:2014). Ngoài ra, tiến hành xây dựng cơ sở dữ liệu và phả hệ cá giống nhằm phục vụ cho việc công nhận chất lượng giống về sau.

HOÀN THIỆN CHỌN TẠO GIỐNG CÁ RÔ PHI ĐỎ TĂNG TRƯỞNG NHANH

Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn vừa mới công bố kết quả nghiên cứu nhiệm vụ khoa học cấp nhà nước " Hoàn thiện công nghệ chọn tạo giống rô phi đỏ (*Oreochromis spp.*) tăng trưởng nhanh". Nhiệm vụ thuộc chương trình trọng điểm phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn đến năm 2020. Đề tài do Viện Nghiên cứu nuôi trồng Thủy sản II thực hiện.



Giống cá Rô phi đỏ (*Oreochromis spp*)

Về hiệu quả kinh tế, cá chọn lọc tăng trưởng nhanh, tỷ lệ sống cao sẽ rút ngắn thời gian ương nuôi, giảm các chi phí liên quan như: thức ăn, hóa chất, thuốc trị bệnh, công lao động... mang lại kết quả là giảm chi phí sản xuất, tăng lợi nhuận của người sản xuất giống và người nuôi.

Về hiệu quả xã hội, cá chọn giống chất lượng cao sẽ tăng tính chất và trạng thái cạnh tranh về chất lượng con giống cá rô phi đỏ trên thị trường, cải thiện chất lượng sản phẩm cá thương phẩm trong nước và quốc tế. Một khi nghề nuôi phát triển, sẽ giúp tạo công ăn việc làm cho người lao động. Hơn nữa, nguồn cá giống chất lượng góp phần kéo giảm lượng nguyên

vật liệu sử dụng trong quá trình nuôi ương từ đó giảm ô nhiễm và bảo vệ môi trường nước.

Tại Đồng Nai, theo số liệu từ Cục Thống kê, tổng sản lượng thủy sản nuôi trên địa bàn tỉnh trong 7 tháng đầu năm 2020 đạt trên 34 ngàn tấn, tăng trên 5,3% so với cùng kỳ. Tăng cao nhất là sản lượng cá với trên 29,8 ngàn tấn, tăng hơn 5,6% so với cùng kỳ. Toàn tỉnh hiện có 8,1 ngàn ha nuôi thủy sản. Trong đó, tổng diện tích nuôi cá nước ngọt đạt trên 6,7 ngàn ha. Cá điêu hồng thường nuôi phổ biến theo hình thức lồng bè tại các địa phương Tp. Biên Hòa, huyện Định Quán, huyện Trảng Bom.

Trường Sơn



MÔ HÌNH HAY, GƯƠNG SẢN XUẤT GIỎI

Hàng trăm hệ thống xử lý chất thải đã được công ty lắp đặt cho hộ gia đình, trang trại chăn nuôi trong và ngoài tỉnh, nhiều đơn vị trong số đó là những tên tuổi đứng đầu của ngành chăn nuôi.

Biến chất thải chăn nuôi thành phân vi sinh

Vừa có chuyên khảo sát chuẩn bị lắp đặt một phần trong hệ thống xử lý chất thải cho trang trại nuôi heo kỹ thuật cao Masan Nutri-Farm của Tập đoàn Masan (ở Nghệ An), ông Long cho hay, công ty đang khẩn trương hoàn thiện các máy ép phân xử lý chất thải hữu cơ để lắp đặt và bàn giao cho khách hàng. Do giá trị hợp đồng lớn nên khi tình hình mưa bão ở miền Trung ngớt, các nhân viên kỹ thuật sẽ tiến hành lắp đặt và bàn giao ngay.

Thiết bị xử lý chất thải hữu cơ đã có mặt trên thị trường nhiều năm nay và được nhiều người chăn nuôi trong và ngoài tỉnh lựa chọn. Trước đây, ông Long vốn là nhà thầu lắp đặt các hệ thống máy móc ngoại nhập dạng này nhưng chỉ với vai trò người “làm thuê”. Sau nhiều lần được các chủ trang trại nhờ sửa chữa hệ thống nên ông nảy sinh ý tưởng nghiên cứu và chế tạo, từ đó cho ra đời doanh nghiệp của riêng mình.

Theo ông Long, thực trạng ô nhiễm môi trường do chất thải trong chăn nuôi ngày càng gay gắt, đặc biệt là nguồn phân chuồng thải ra ở các trang trại chăn nuôi rất lớn. Mong muốn của ông là phải làm sao xử lý hiệu quả nguồn chất thải trong chăn nuôi, góp phần bảo vệ môi trường. So với dòng máy cùng loại nhập khẩu, máy ép phân, hệ thống xử lý chất thải của Công ty TNHH Môi trường Chín Chín dễ

Ứng dụng công nghệ trong xử lý môi trường chăn nuôi

Hơn 15 năm hoạt động trong lĩnh vực cung cấp hệ thống xử lý chất thải trong chăn nuôi, ông Mai Thành Long, Giám đốc Công ty TNHH Môi trường Chín Chín (TP.Biên Hòa) luôn muốn các doanh nghiệp, trang trại trong ngành chăn nuôi thực hiện trách nhiệm của mình, coi vấn đề xử lý, bảo vệ tốt môi trường là yêu cầu tiên quyết đối với mỗi dự án.



Ông Mai Thành Long (bìa trái) trao đổi với kỹ thuật viên trước khi chuyển giao hệ thống xử lý chất thải cho Tập đoàn Masan.

bảo trì, bảo dưỡng hơn với chi phí tiết kiệm do là sản phẩm của người Việt chế tạo, phù hợp từng thực tiễn trang trại và có thể điều chỉnh.

Cơ chế hoạt động của máy là dùng để ép tách xử lý thu hồi lượng bã rắn có trong chất thải chăn nuôi. Máy có thể ép tách hầu hết lượng nước có trong chất thải chăn nuôi giúp cho lượng phân được toi xốp hơn, quá trình tự khô rút ngắn từ 90 ngày xuống còn 3-5 ngày. Chất thải chăn nuôi sẽ được bơm từ bể lắng lên máy tách ép bã bằng bơm chuyên dụng. Sau khi máy ép, độ ẩm phân chỉ còn dao động từ 60-70%, thuận lợi cho quá trình đóng bao hoặc làm phân vi sinh có hàm

lượng chất dinh dưỡng rất cao cho cây trồng, rau quả, hoa màu nên được bà con trồng trọt ưa chuộng. Riêng lượng nước tách ra sẽ được đi vào các hầm biogas hoặc các bể xử lý nước để xử lý tiếp.

Cách hay để bảo vệ môi trường

Cho đến nay, công ty đã lắp đặt thành công hàng trăm sản phẩm cho các hộ gia đình, trang trại chăn nuôi trong và ngoài tỉnh, riêng năm nay, công ty lắp đặt được hơn 40 hệ thống máy. Nhiều đơn vị có quy mô sản xuất lớn trong và ngoài tỉnh cũng lựa chọn dòng sản phẩm này như: trại heo Chon Thành (Bình



MÔ HÌNH HAY, GƯƠNG SẢN XUẤT GIÒI

Phước), Công ty CP Ba Huân, Trang trại chăn nuôi heo hậu bị Xuân Tâm 3 (xã Xuân Tâm, H.Xuân Lộc), trại heo Vạn Tường (H.Củ Chi, TP.HCM), trại heo của Masan...

Máy được thiết kế với nhiều kích cỡ và công suất khác nhau phù hợp với quy mô trang trại. Hiện công ty đưa ra giá thành thấp nhất là 240 triệu đồng cho việc hoàn thiện đi vào vận hành mỗi bộ máy xử lý chất thải tại một đơn vị/trang trại. Theo ông Long, với giá bán này, nếu áp dụng, người kinh doanh có thể thu hồi vốn trong vòng 1,5 năm. Ưu điểm là vừa có được nguồn phân vi sinh để bán, vừa bảo vệ được môi trường một cách dài lâu. “Sử dụng sản phẩm của chúng tôi, các trang trại có thể mua công nghệ về sử dụng, hoặc thuê người của công ty vận hành và cũng có thể kết hợp cùng nhau quản lý, trang trại được xử lý sạch sẽ, đổi lại bên cung cấp dịch vụ được sử dụng nguồn chất thải xử lý làm phân bón hữu cơ. Mục tiêu là càng nhiều trang trại sử dụng càng tốt vì hiện nay ô nhiễm môi trường do chất thải từ chăn nuôi là rất đáng ngại” - ông Long nói về các phương thức hợp tác.

Ngoài lĩnh vực tập trung là sản xuất, cung ứng hệ thống xử lý chất thải trong chăn nuôi, Công ty TNHH Môi trường Chín Chín còn cung ứng các giải pháp như: xử lý rác thải sinh hoạt, xử lý nước thải, thi công nhà màng, hệ thống tưới tự động trong nông nghiệp... Trong tương lai, ông Long hướng công ty đến tổ hợp dịch vụ đa ngành, vừa sản xuất máy xử lý chất thải chăn nuôi, vừa sản xuất phân bón hữu cơ cũng như cung cấp các giải pháp sản xuất nông nghiệp phát triển bền vững.

Vương Thế

Huyện Cẩm Mỹ:

GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG

Qua 5 năm (2015-2020) thực hiện chủ trương cả nước chung tay vì người nghèo, không để ai bỏ lại phía sau, tỷ lệ hộ nghèo huyện Cẩm Mỹ đã giảm từ 2,64% năm 2015 xuống còn 0,78% cuối năm 2019 so với tổng số hộ dân. Nhiều giải pháp giúp người dân vươn lên giảm nghèo bền vững đã được địa phương triển khai hiệu quả.

Năm 2014, từ 10 con dê giống ban đầu (04 con dê giống được dự án giảm nghèo hỗ trợ và 06 con dê mua thêm từ nguồn vốn vay của Ngân hàng Chính sách Xã hội huyện) cùng kiến thức về kỹ thuật chăn nuôi do chương trình giảm nghèo tập huấn, cộng thêm kinh nghiệm thực tế, tận dụng nguồn thức ăn dồi dào quanh nhà, bà Phạm Thị Mái ấp Cọ Dầu 2, xã Xuân Đông (huyện Cẩm Mỹ) đã vươn lên thoát nghèo thành công, thu nhập hàng năm ổn định ở mức trung bình khá.

Hiện nay, trong chuồng trại của gia đình bà Mái lúc nào cũng có khoảng trên 90 con dê, đồng thời nhờ có kinh tế, bà còn mua thêm gần 1,5 ha đất nông nghiệp mở rộng vườn sản xuất, xây nhà mới khang trang, có tiền cho 3 người con học hành đến nơi đến chốn.

Đặc biệt, thấm thía với sự nghèo khó của gia đình trong nhiều năm qua và góp phần chung tay vì người nghèo, bà Phạm Thị Mái đã giúp đỡ 03 hộ nghèo, cận nghèo tại địa phương về dê giống (mỗi hộ 2 con); 2 hộ khó khăn về vốn; 02 lao động của hộ cận nghèo có việc làm ổn định.



Nuôi dê giúp nhiều hộ dân ở huyện Cẩm Mỹ vươn lên giảm nghèo.



MÔ HÌNH HAY, GƯƠNG SẢN XUẤT GIÒI



Ông Võ Văn Song- Giám đốc Phụ trách Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Cẩm Mỹ (ảnh trước, đang cho dê ăn) đến thăm hộ gia đình nghèo được Chương trình Giảm nghèo cấp vốn và Ngân hàng CSXH cho vay vốn.

Cũng vươn lên thoát nghèo thành công từ con dê là hộ ông Liêu Văn Bàu ở ấp Tân Hòa, xã Bảo Bình. Nhờ 4 con dê giống ban đầu được dự án giảm nghèo hỗ trợ và kiến thức tập huấn về kỹ thuật chăn nuôi, sau hơn một năm, nhận thấy hiệu quả từ việc nuôi dê khá cao nên ông Bàu mạnh dạn vay thêm vốn đầu tư tăng đàn. Năm 2019, gia đình ông Bàu đã có thu nhập ổn định, vươn lên thoát nghèo với đàn dê lên đến 50 con.

Theo thông tin từ phòng Lao động, Thương binh và Xã hội huyện Cẩm Mỹ, hàng năm, huyện tổ chức tuyên truyền những mô hình thoát nghèo điển hình trên địa bàn để nhân rộng các mô hình hiệu quả. Chính sách hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo được triển khai đầy đủ kịp thời, cụ thể: hơn 2.212 hộ nghèo, cận nghèo và mới thoát nghèo vay vốn với số tiền hơn 84 tỷ đồng; 5.102 hộ nghèo, hộ cận nghèo được hỗ trợ tết với số tiền 3,3 tỷ đồng;

Cấp mới và gia hạn 17.750 thẻ bảo hiểm y tế cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo, kinh phí gần 10,5 tỷ đồng; miễn giảm học phí, các khoản đóng góp khác và hỗ trợ chi phí học tập cho 3.385 lượt em học sinh con em hộ nghèo, cận nghèo với kinh phí trên 1,33 tỷ đồng. Hỗ trợ tiền điện sinh hoạt cho 1.085 lượt hộ nghèo, kinh phí gần 1,1 tỷ đồng. Xây dựng 05 dự án nhân rộng mô hình giảm nghèo (05 mô hình nuôi dê) có 11 lượt xã, 275 hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ mới thoát nghèo tham gia, kinh phí 2,6 tỷ đồng. Hỗ trợ sản xuất và phát triển ngành nghề nông nghiệp cho 84 hộ nghèo, cận nghèo, kinh phí 813,5 triệu đồng; hỗ trợ đầu tư truyền hình số mặt đất cho 419 hộ nghèo, hộ cận nghèo. Hỗ trợ lắp đặt nước máy nhỏ lẻ cho 304 hộ nghèo, hộ cận nghèo, kinh phí 405,72 triệu đồng; vận động quỹ “Vì người nghèo” được hơn 4,4 tỷ đồng; phối hợp vận động xây dựng 300 căn

nhà tình thương với số tiền 16,2 tỷ đồng...

Ngoài ra, phát huy vai trò xây dựng khối đại đoàn kết, Ủy ban MTTQ và các đoàn thể đã vận động các tổ chức cá nhân tặng quà dịp lễ tết, các đợt dân vận trao tặng quà cho gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ khó khăn, đồng bào dân tộc thiểu số, nạn nhân chất độc da cam, trẻ em mồ côi, người già cô đơn. Thực hiện hỗ trợ khám sức khỏe, phát thuốc miễn phí cho 13.000 lượt người nghèo, cận nghèo và đối tượng chính sách khác với số tiền 1.841 triệu đồng; hỗ trợ 100 con bò giống cho 100 hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ khó khăn trên địa bàn huyện với số tiền 3 tỷ đồng...

Huyện Cẩm Mỹ phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo cuối năm 2025 còn dưới 0,25% so với hộ dân (theo chuẩn mới của giai đoạn 2021-2025), tỷ lệ hộ cận nghèo còn dưới 0,5% so với hộ dân.

Thanh An



MÔ HÌNH HAY, GƯƠNG SẢN XUẤT GIÒI

Theo công an các địa phương, do đặc thù camera lắp đặt ngoài trời nên sau một thời gian sử dụng sẽ bị hư hỏng cần phải bảo dưỡng, sửa chữa. Trong khi đó, nguồn kinh phí từ ngân sách địa phương để chi cho hoạt động này chưa đáp ứng được nên một số camera sau một thời gian hoạt động đã hư hỏng và không còn sử dụng được.

Tại TP.Biên Hòa, sau một thời gian lắp đặt hiện đã có 184 đầu ghi hình và hơn 630 camera bị hư hỏng cần phải bảo dưỡng, sửa chữa. Tuy nhiên, nguồn kinh phí cho hoạt động này cũng còn mang tính “tự phát” nên rất khó để duy trì ổn định.

Theo Công an TP.Biên Hòa, từ năm 2016 đến nay, thông qua hệ thống camera an ninh đã giúp cho lực lượng công an phát hiện, khởi tố điều tra hơn 150 vụ, bắt xử lý trên 200 bị can về các hành vi giết người, cướp giật tài sản, cố ý gây thương tích, gây rối trật tự công cộng, trộm cắp tài sản. Ngoài ra, hệ thống camera an ninh cũng đã giúp cơ quan chức năng điều tra, xử lý hơn 100 vụ tai nạn giao thông. Đặc biệt, thông qua hệ thống camera an ninh, công an các phường, xã đã xử lý khoảng 1 ngàn vụ việc có liên quan đến trật tự xã hội, trật tự đô thị, va chạm giao thông, tình trạng buôn bán, lấn chiếm lòng, lề đường...

Chính vì vậy, sau nguồn vận động xã hội hóa để lắp đặt mới thì nhiều địa phương đã phải “bỏ trống” việc sửa chữa, bảo dưỡng. Điều này đã kéo theo tình trạng số lượng camera ngưng hoạt động cũng tăng lên từng ngày.

Trước thực tế đó, một số địa phương đã phải “chữa cháy” bằng việc trích ra nguồn kinh phí vận động để chi cho hoạt động bảo

Mô hình camera giám sát an ninh ở khu dân cư gặp khó

Việc triển khai mô hình camera an ninh đã và đang mang lại hiệu quả cao trong các hoạt động đấu tranh, phòng, chống tội phạm, đảm bảo an ninh trật tự (ANTT). Tuy nhiên, mô hình này đang gặp những khó khăn vướng mắc nhất định. Nổi lên là khó khăn về nguồn kinh phí để bảo trì, sửa chữa các camera bị hư hỏng.



Theo dõi tình hình an ninh trật tự trên địa bàn qua hệ thống camera an ninh

dưỡng, sửa chữa. Trong đó P.Trảng Dài là một trong những địa phương đã và đang duy trì mô hình bằng sự đóng góp của chính các cán bộ công an địa phương.

Trung tá Mai Đức Hiền, Phó trưởng Công an P.Trảng Dài cho biết, hiện Công an phường đang duy trì nguồn quỹ để bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống camera trên địa bàn phường từ nguồn vận động và từ đóng góp của cán bộ Công an phường. Theo đó, mỗi tháng các cán bộ đóng vào quỹ 1 triệu đồng

để ổn định nguồn quỹ. Bên cạnh đó, Ban chỉ huy Công an phường cũng giao cho cảnh sát khu vực chịu trách nhiệm theo dõi, báo cáo tình hình hoạt động của các camera ở địa bàn mình quản lý để kịp thời khắc phục những sự cố, hư hỏng.

Thiếu tá Nguyễn Thành Trung, Đội trưởng Đội phong trào Bảo vệ an ninh Tổ quốc Công an TP.Biên Hòa cho biết, trước vấn đề này, lãnh đạo Công an TP.Biên Hòa cũng đã báo cáo với UBND TP.Biên Hòa để có phương án giải quyết. Tuy



MÔ HÌNH HAY, GƯƠNG SẢN XUẤT GIỎI



Đoàn giám sát của HĐND tỉnh kiểm tra hệ thống camera an ninh tại Công an huyện Xuân Lộc.

nhien, theo các quy định về tài chính chưa có căn cứ nào cho việc trích ngân sách để sửa chữa, bảo dưỡng hệ thống camera an ninh do người dân ủng hộ lắp đặt (tài sản của nhân dân) tại các địa phương. Điều này đã gây khó khăn cho việc đầu tư tài chính để nhằm ổn định hệ thống camera trên địa bàn thành phố.

Đối với giải pháp tìm nguồn đầu tư sửa chữa từ ngân sách nhà nước, theo Thiếu tá Nguyễn Thành Trung, các khu phố, ấp sẽ rà soát lập hồ sơ bàn giao hệ thống camera đã lắp đặt cho chính quyền địa phương quản lý, sau đó địa phương sẽ giao lại cho lực lượng công an sử dụng. Một khi chính quyền địa phương trở thành chủ đầu tư của hệ thống thì việc trích ngân sách để sửa chữa sẽ dễ dàng hơn.

Theo các cơ quan chức năng, trước sự phát triển của xã hội và đặc biệt là sự phát triển của công nghệ như hiện nay thì việc phát triển hệ thống camera an ninh là rất cần thiết. Tuy nhiên, như thực tế đã phân tích ở trên cho thấy công tác xã hội hóa cũng gặp nhiều khó khăn. Trong đó, vấn đề mấu chốt là nguồn kinh phí để duy tu, bảo dưỡng không được duy trì dẫn đến nhiều thiết bị không sử dụng được.

Do đó, theo công an các địa phương, bên cạnh xây dựng hệ thống camera mới, chính quyền địa phương cũng cần tận dụng camera trong dân để phục vụ cho công tác quản lý, giám sát công tác đảm bảo ANTT. Để thực hiện tốt vấn đề này, trước hết các cấp chính quyền và công an các địa phương phải thực sự tâm huyết với mô hình này. Trên cơ sở đó thông qua công tác phát động phong trào, công tác Dân vận sẽ thường xuyên vận động nhân dân, các cơ sở kinh doanh trên địa bàn hỗ trợ để duy trì hệ thống camera an ninh.

Theo Công an TP.Biên Hòa, hiện thành phố đang triển khai đề án thành phố thông minh, trong đó có hệ thống camera an ninh. Công an TP.Biên Hòa đang phối hợp với các cơ quan chức năng nghiên cứu các giải pháp để tham mưu cho UBND TP.Biên Hòa triển khai. Ngoài sự vào cuộc chung tay của mỗi người dân trong chủ trương xã hội hóa lắp đặt camera an ninh thì đề án sẽ góp phần xây dựng mô hình ngày càng hoàn thiện và bền vững.

Diệu Linh

“Con đường bích họa”, “Vườn cây thanh niên”, “Đường hoa thanh niên”, “Bể thu gom bao bì, chai lọ thuốc bảo vệ thực vật”, “Ngày thứ bảy tình nguyện”, “Ngày Chủ nhật xanh”, “Nói không với rác thải nhựa”, “Biển điểm đen rác thải thành vườn hoa”... là các mô hình, hoạt động mà các cấp bộ Đoàn tổ chức sâu rộng trong đoàn viên thanh niên, thu hút được sự tham gia, hưởng ứng nhiệt tình của tuổi trẻ. Nổi bật là phong trào “Chống rác thải nhựa” đang được hưởng ứng rộng rãi, phát động không sử dụng chai nhựa trong các chương trình, hội nghị, hạn chế sử dụng các ly nhựa một lần... mang lại hiệu ứng và đang trở thành xu hướng tốt trong các cấp bộ Đoàn, thanh niên, người dân.

Trong giai đoạn 2015 - 2020, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Điện lực Đồng Nai tổ chức nhiều hoạt động bảo vệ môi trường, bảo vệ dòng sông quê hương thông qua việc tổ chức các hội thi, các hoạt động truyền thông, lễ phát động hưởng ứng “Giờ Trái đất”; thực hiện trồng và chăm sóc hơn 105.023 cây xanh...

Hàng năm, Tỉnh đoàn đều tổ chức lễ ra quân “Làm cho Thế giới sạch hơn” với nhiều hoạt động ý nghĩa. Năm 2016 thực hiện nạo vét được trên 10 tấn rác thải tại đập Ông Bình, huyện Thống Nhất. Năm 2017 trao tặng 01 căn “Nhà nhân ái” trị giá 40 triệu đồng; 10 bộ máy lọc nước trị giá 50 triệu đồng cho học sinh các trường học trên địa huyện Tân Phú; bàn giao công trình thanh niên 300 cây Bằng lăng ổi cho xã Phú An và 700 nón bảo hiểm cho các em



Thanh niên tham gia xây dựng hạ tầng, cảnh quan và bảo vệ môi trường nông thôn

Hoạt động tham gia bảo vệ môi trường, cảnh quan nông thôn được tổ chức Đoàn triển khai sâu rộng, thu hút đông đảo đoàn viên, thanh thiếu nhi tại các địa phương tham gia, với nhiều mô hình, hoạt động phong phú, thiết thực.

học sinh và người dân có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn huyện; nạo vét gần 1,2 km kênh mương, gần 01 km lòng suối, 02 tấn rác thải tại xã Phú Thịnh. Năm 2019 trao 10 phần quà cho các hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn; trao học bổng Cấp nền yêu thương cho 07 học sinh trên địa bàn thành phố Long Khánh; trao tặng số tiền hỗ trợ 47 triệu đồng đối với mô hình trồng dưa lưới theo công nghệ cao trong nhà kính của thanh niên tại phường Bảo Vinh; ra quân trồng 600 cây xanh, dọn dẹp vệ sinh môi trường, vẽ trang trí các bức tường và trụ điện với nội dung tuyên truyền bảo vệ môi trường... trên nhiều tuyến đường ở thành phố Long Khánh.

Đáng chú ý, hàng năm, các cấp bộ Đoàn đều tổ chức các hội thi, tiểu phẩm tuyên truyền về bảo vệ môi trường, sáng chế bảo vệ môi trường, thiết kế thời trang từ các vật phế thải trong khối các trường cao đẳng, đại học, các trường THPT trên địa bàn tỉnh...

Tổ chức Đoàn các cấp đã đăng ký nhiều công trình, phần việc cụ thể góp phần xây dựng hạ tầng, cảnh quan ở nông thôn như: tham gia làm mới, tu sửa, dặm vá, phát



Tuyến đường thanh niên tự quản về an ninh trật tự ở xã Thanh Sơn, huyện Tân Phú.

quang đường giao thông nông thôn; vận động nhân dân làm cột cờ, hàng rào, làm đường điện thấp sáng; làm mới, sửa chữa hệ thống kênh mương nội đồng, nhà văn hóa, nhà nhân ái, trường học, cầu giao thông nông thôn. Kết quả đã quét dọn, phát quang trên 250 km đường giao thông nông thôn; nạo vét được hơn 135 km kênh mương, cống rãnh; thu gom được trên 2.225 tấn rác thải. Các hoạt động trên đã thu hút trên 45.890 lượt đoàn viên, thanh niên tham gia. Đặc biệt, thực hiện Kết luận của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy tại buổi đối thoại với thanh niên

năm 2018, Ban Thường vụ Tỉnh đoàn đã chỉ đạo các huyện, thành Đoàn và Đoàn trực thuộc triển khai thực hiện các tuyến đường “Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn”; tính đến tháng 4/2020, các cấp bộ Đoàn đã thực hiện được 171 tuyến đường; trong đó: Thực hiện 35 công trình “Thấp sáng ngõ hẻm”, xây dựng 24 tuyến đường giao thông nông thôn kiểu mẫu, làm mới 32,1 km đường giao thông nông thôn trị giá 798 triệu đồng; xây dựng 122 căn Nhà nhân ái, Nhà Khăn quàng đỏ. Tỉnh đoàn đã vận động và xây dựng 15 cây cầu dân sinh tại huyện Tân Phú, Định Quán, Vĩnh Cửu, Thống Nhất, Xuân Lộc, Cẩm Mỹ, Nhơn Trạch với tổng trị giá hơn 6,8 tỷ đồng.

Phó Bí thư Tỉnh đoàn Nguyễn Thanh Hiền cho biết, thời gian tới, Tỉnh đoàn sẽ chỉ đạo các cấp bộ Đoàn tổ chức cho đoàn viên, thanh niên tham gia vào việc thiết kế, thi công các công trình hạ tầng nông thôn; xây dựng đường trục hẻm - xóm, đường trục chính các ấp, đường chính nội đồng, hệ thống kênh mương do xã quản lý và các công trình phúc lợi khác; vận động các hộ gia đình trẻ đi đầu trong cải tạo nhà cửa, vườn, ao, chuồng trại, làm đẹp hệ thống hàng rào, cổng nhà... Tổ chức các hoạt động vệ sinh môi trường, đảm nhận các tuyến đường thanh niên tự quản.

T.Liên



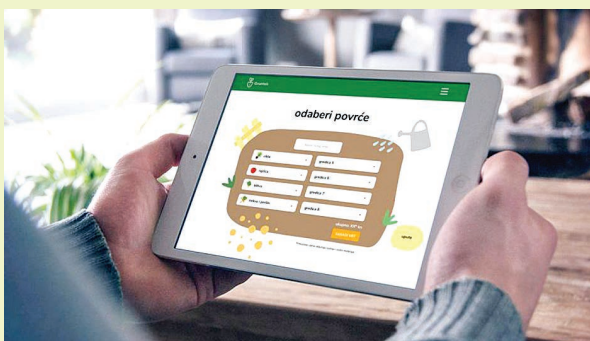
Dự án nông nghiệp sáng tạo cho “người thuê đất kỹ thuật số” ở Croatia

Người dân Croatia đang có cơ hội tham gia vào một dự án “nông nghiệp kỹ thuật số” sáng tạo có tên gọi là “Gruntek”. Gruntek là một thuật ngữ mới xuất hiện gần đây, nó có nghĩa là “mảnh đất nhỏ”. Đây là một dự án nông nghiệp sáng tạo, tạo cơ hội cho mọi người thuê các lô đất nhỏ. Nhưng người thuê không thuê đất theo kiểu truyền thống mà họ sẽ là người thuê đất kỹ thuật số.

Những lô đất sẽ được quản lý thông qua một ứng dụng trên điện thoại. Những lô đất này sẽ được trồng trọt bởi những người làm vườn chuyên nghiệp, họ đảm bảo sẽ mang lại cho người thuê những loại rau hữu cơ tươi, ngon.

Ông Prosenik, người phụ trách mảng kỹ thuật số của dự án, giải thích: “Gruntek ra đời như một giải pháp để tạo ra một thứ gì đó có khả năng kháng vi-rút corona. Ý tưởng là tạo ra một thứ gì đó trực quan và sinh động, chẳng hạn như sản xuất thực phẩm hữu cơ và tạo ra một chuỗi cung ứng thực phẩm giúp chúng ta không phải phụ thuộc vào các siêu thị.”

Ứng dụng trên điện thoại sẽ thông báo cho người thuê đất về loại cây trồng nào tốt nhất để trồng



Người thuê đất sử dụng kỹ thuật số.

và trồng khi nào. Sau đó, người dùng có thể chọn cho mình những loại cây mà họ muốn trồng.

Ông Vjekoslav, đối tác của ông Prosenik cho biết: “Đây cũng là một kiểu ứng dụng giáo dục, nó hướng dẫn bạn nên trồng gì, trồng khi nào và năng suất đạt được là bao nhiêu.” Thông qua ứng dụng bạn sẽ học được điều gì đó về làm vườn.”

Nhóm nghiên cứu của Gruntek ước tính một khu đất rộng 40 mét vuông có thể mang lại trung bình khoảng 140 pound rau hữu cơ trong khoảng thời gian 8 tháng. Họ nói thêm rằng giá cả của các loại cây trồng được sản xuất ra có thể cạnh tranh với giá của những sản phẩm hữu cơ mua tại siêu thị.

Người thuê đất kỹ thuật số có thể theo dõi những gì đang diễn ra trên lô đất của họ thông qua ứng dụng và ứng dụng này cũng giúp người thuê có cái nhìn sơ lược về

lô đất của họ qua thông tin cập nhật hàng tuần.

Dự án cũng có kế hoạch sử dụng máy bay không người lái để ghi hình khu vườn từ trên không nhằm phát hiện bất kỳ bất thường nào liên quan đến độ ẩm và những bất thường khác. Dự án hướng đến mục tiêu kết nối người dân lại với nhau thông qua thức ăn và hương

vị tuổi trẻ. Dự án hy vọng sau khi tương tác với ứng dụng, người thuê đất sẽ đưa con cái và gia đình mình đến thăm khu vườn của họ và tham dự những sự kiện mở do nhóm Gruntek tổ chức.

Ông Prosenik cho biết: “Nhiệm vụ hàng đầu của chúng tôi là sản xuất rau hữu cơ, nhiệm vụ thứ hai là giúp tạo ra những hộ gia đình làm nông nhỏ. Nếu chúng tôi làm được điều này có nghĩa là nhiệm vụ của chúng tôi đã hoàn thành. Sau đó chúng tôi sẽ tạo ra một kiểu tư duy mới và thay đổi văn hóa của người dân thành thị ngày nay. Đó sẽ là một thành công thực sự.”

Hiện tại, nhóm nghiên cứu đang tìm cách để dự án thành công ở Croatia, và nếu dự án thành công, nó sẽ trở thành một mô hình thú vị cho các dự án tương tự trên khắp Châu Âu.

Duy Minh (Theo www.euractiv.com)